

Bản án số: **71** /2017/HSST

Ngày 27/12 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thị Nghệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Trung Hoàng
2. Bà Phan Thị Tâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/ 2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **1. Lương Văn G**, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1984, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm K, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Đoàn thể: Đảng viên (bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); Con ông Lương Văn T, con bà Trương Thị K; Vợ: Lương Hồng Th, con 2 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến nay. Có mặt.

2. Kèm Ánh P, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1995, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm I, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Kèm Văn Ph, con bà Trương Thị Ph; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 31/8/2017, tại khu vực vườn keo thuộc xóm C, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang hai đối tượng Lương Văn G và Kèm Ánh P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của Lương Văn G 01 gói được gói bằng giấy bạc bên trong có chất bột nén màu trắng (nghi heroin) và thu giữ bên cạnh Lương Văn G và Kèm Ánh P 01 gói được gói bằng giấy bạc bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi heroin); thu giữ 01 bột lửa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOPE của Lương Văn G. Thu giữ của Kèm Ánh P 01 xe máy biển kiểm soát 37K3 - 7249 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIALUMINA.

Tại Cơ quan Điều tra, và tại phiên tòa Lương Văn G khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 31/8/2017, Lương Văn G gặp Kèm Ánh P tại quán sửa chữa xe máy thuộc xóm K, xã L, huyện Q. Tại đây, Lương Văn G rủ Kèm Ánh P đến xã T, huyện Q để mua ma túy cùng sử dụng. Kèm Ánh P đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K3 - 7249 chở Lương Văn G đi mua ma túy. Khi đến xã T, huyện Q, Kèm Ánh P đứng ngoài đường chờ còn Lương Văn G đi vào nhà của một người tên “C” để mua heroin với số tiền 200.000,đ. Sau khi mua được heroin thì Lương Văn G đi ra đường rồi cùng Kèm Ánh P điều khiển xe mô tô đến vườn keo tại xóm C, xã L, huyện Q để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Kèm Ánh P khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 31/8/2017, Kèm Ánh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K3 - 7249 đi từ xã H về xã L, khi đi đến xóm K xã L, huyện Q thì gặp Lương Văn G. G rủ P đi mua ma túy về sử dụng, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K3 - 7249 chở Lương Văn G đi mua ma túy. Khi đi đến xã T huyện Q thì P đứng ngoài đường chờ còn G đi bộ một mình để mua ma túy. Sau khi mua được 01 gói ma túy thì G chia thành hai gói nhỏ để sử dụng. P điều khiển xe mô tô chở G đến khu vực vườn keo tại xóm C, xã L, huyện Q để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 19 giờ ngày 31/8/2017 xác định: 02 gói chất bột màu trắng ghi thu của Lương Văn G và Kèm Ánh P (01 gói thu bên cạnh Lương Văn G và Kèm Ánh P có trọng lượng 0,055 gam; 01 gói thu tại Lương Văn G có trọng lượng 0,20 gam).

Bản kết luận giám định số 947 ngày 07/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu bên cạnh Lương Văn G và Kèm Ánh P gửi giám định là heroin có trọng lượng là 0,055 gam;

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) ghi thu của Lương Văn G gửi tới giám định là heroin có trọng lượng là 0,20 gam .

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Số heroin (sau khi đã lấy đi giám định còn lại là 0,10 gam).

Tại bản cáo trạng số 73/KSĐT ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Lương Văn G và Kèm Ánh P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn G và Kèm Ánh P đã khai nhận tội. Vào 12 giờ ngày 31/8/2017, bị cáo Lương Văn G rủ Kèm Ánh P đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy hai bị cáo đến khu vực vườn keo thuộc xóm C, xã L để sử dụng thì bị bắt quả tang. Số heroin thu tại Lương Văn G và Kèm Ánh P có trọng lượng 0,255gam heroin.

Như vậy, hành vi của Lương Văn G và Kèm Ánh P đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Văn G và Kèm Ánh P là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật như bản cáo trạng số 73/KSĐT ngày 20/11/2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn G từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù; Kèm Ánh P từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,10 gam heroin được niêm phong trong phong bì thư; 01 phong bì thư niêm phong; Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga; Trả lại cho các bị cáo 02 điện thoại di động.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo: Lương Văn G và Kèm Ánh P tỏ ra ăn năn và hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

- Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Vào 12 giờ ngày 31/8/2017, bị cáo Lương Văn G rủ Kèm Ánh P đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy hai bị cáo đến khu vực vườn keo thuộc xóm C, xã L, huyện Q để sử dụng thì bị bắt quả tang. Số hê rô in thu tại Lương Văn G và Kèm Ánh P có trọng lượng 0,255gam heroin; Bản kết luận giám định số 947/KL-PC54(MT), ngày 07/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An; Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Lương Văn G là người rủ rê và trực tiếp đi mua ma túy. Do đó, Lương Văn G phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Kèm Ánh P. Tuy nhiên, cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo bởi các tình tiết: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội khai báo thành khẩn. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với Kèm Ánh P, là đồng phạm tham gia tích cực đã dùng xe máy chở Lương Văn G đi mua ma túy, do đó cũng cần lên mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo bởi các tình tiết: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội khai báo thành khẩn. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với người có tên là "C", trú tại xã T, huyện Q. Quá trình điều tra, xác định được đối tượng đó là Nguyễn Văn C, trú tại xóm H, xã T, huyện Q. Quá trình điều tra đã lấy lời khai và đối chất, nhưng Nguyễn Văn C không thừa nhận hành vi

bán hê rô in cho Lương Văn G. Lời khai của Lương Văn G không có chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn C.

[4] Vật chứng vụ án: Số heroin thu tại bị cáo sau khi lấy đi giám định còn lại là 0,10 gam được niêm phong trong phong bì thư và 01 phong bì thư niêm phong vỏ bao cần tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 bật lửa ga không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại là tài sản không liên quan đến vụ án tuyên trả lại cho bị cáo.

01 xe mô tô biển kiểm soát 37K3 -7249 là xe thuộc quyền sử hữu của ông Kèm Văn Ph (bố đẻ Kèm Ánh P) do Kèm Ánh P tự ý lấy sử dụng. Ông Kèm Văn Ph không biết được hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Ph. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Lương Văn G và Kèm Ánh P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: **Lương Văn G 27 (hai mươi bảy) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/8/2017.

2. Xử phạt: **Kèm Ánh P 24 (hai mươi bốn) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/8/2017.

Áp dụng điểm a,b,đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,10 gam heroin được niêm phong trong phong bì thư do Bru điện phát hành; 01 phong bì thư niêm phong; 01 bật lửa ga. Trả lại cho Lương Văn G 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOPE; Trả lại cho Kèm Ánh P 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIALUMINA (chi tiết được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An).

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lương Văn G và Kèm Ánh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt hai bị cáo. Hai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Công An huyện Quỳnh Hợp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

cao Thị Nghệ

